

BÁO CÁO

**Việc đầu tư, khai thác, phát huy các thiết chế văn hóa, thể thao
trên địa bàn xã Năm Căn từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/7/2026**

Kính gửi: Đoàn Giám sát Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 23/QĐ-BVHXXH ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 20/KH-ĐGS ngày 12/8/2026 của Đoàn giám sát về việc giám sát việc đầu tư, khai thác, phát huy các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân xã Năm Căn báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn xã, thời gian từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/7/2026, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội

Xã Năm Căn là xã phía Nam của tỉnh Cà Mau, được thành lập ngày 16/6/2025 theo Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV trên cơ sở sáp nhập xã Hàm Rồng (trừ ấp Cái Nai), xã Hàng Vịnh và thị trấn Năm Căn.

Xã có diện tích tự nhiên 7.021,48 ha, dân số 5.901 hộ với 21.408 nhân khẩu, được tổ chức thành 10 ấp. Địa bàn xã có hệ thống giao thông đường bộ, đường thủy tương đối thuận lợi, là địa bàn có vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội, thương mại, dịch vụ và khai thác, chế biến thủy sản của khu vực.

Người dân trên địa bàn chủ yếu sinh sống bằng nghề nuôi trồng thủy sản, khai thác và chế biến thủy sản, sản xuất nông nghiệp, thương mại và dịch vụ. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng lên; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được duy trì và phát triển, góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

Tuy nhiên, địa phương vẫn chịu tác động của biến đổi khí hậu, sạt lở, thiên tai, dịch bệnh và những diễn biến bất thường của thời tiết, ảnh hưởng nhất định đến sản xuất, đời sống của Nhân dân và việc đầu tư, duy trì, khai thác các công trình văn hóa, thể thao trên địa bàn.

2. Đặc thù văn hóa, dân tộc và đời sống Nhân dân

Xã Năm Căn có truyền thống văn hóa đặc trưng của vùng đất cực Nam Cà Mau, đời sống văn hóa cộng đồng gắn với quá trình khai phá, lao động sản xuất, sinh hoạt trên sông nước và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng.

Trên địa bàn có 144 hộ dân tộc, trong đó có 106 hộ dân tộc Khmer, 02 hộ dân tộc Tày, 01 hộ dân tộc Mường và 35 hộ dân tộc Hoa. Sự đa dạng về thành phần dân cư góp phần làm phong phú đời sống văn hóa, tạo điều kiện phát triển các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Toàn xã có 43 hộ nghèo, chiếm 0,73% và 132 hộ cận nghèo, chiếm 2,24%. Do điều kiện kinh tế của một bộ phận người dân còn khó khăn nên việc đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao ở một số địa bàn còn hạn chế.

3. Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo

Cấp ủy, chính quyền xã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đời sống văn hóa, phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; từng bước đầu tư, quản lý, khai thác và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn.

UBND xã phân công các bộ phận chuyên môn phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các ấp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ Nhân dân; đồng thời rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị để có phương án quản lý, sửa chữa, nâng cấp và khai thác phù hợp.

4. Tác động của việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

Việc thành lập xã Năm Căn trên cơ sở sắp xếp các đơn vị hành chính trước đây tạo điều kiện mở rộng không gian phát triển, tập trung nguồn lực, từng bước thống nhất công tác quản lý nhà nước đối với hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao.

Tuy nhiên, sau sắp xếp, địa bàn quản lý rộng hơn, các thiết chế văn hóa, thể thao được hình thành từ nhiều đơn vị hành chính trước đây có sự khác nhau về quy mô, cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương thức quản lý. Do đó, UBND xã cần tiếp tục rà soát, thống kê, phân loại, tiếp nhận, quản lý và xây dựng phương án khai thác phù hợp với điều kiện thực tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, ban hành văn bản triển khai thực hiện

UBND xã đã quan tâm triển khai các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương, của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, thể thao cơ sở; lồng ghép nhiệm vụ phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp với các ấp rà soát thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhu cầu sử dụng; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện thực tế.

Nhìn chung, công tác tham mưu, triển khai được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, từng bước đưa hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao đi vào nề nếp.

2. Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, quản lý, khai thác và sử dụng

a) Hiện trạng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao

Sau khi thành lập xã Năm Căn, UBND xã đã tổ chức tiếp nhận, rà soát và quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn.

Hiện nay, trên địa bàn xã có:

- Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp xã: 02 trung tâm.
- Nhà văn hóa ấp: 19 nhà.
- Sân thể thao ấp: 02 sân.

Như vậy, toàn xã có 23 thiết chế văn hóa, thể thao thuộc các loại hình nêu trên.

Qua rà soát, có 04 thiết chế cơ bản đáp ứng yêu cầu; 19 thiết chế còn lại chưa đáp ứng đầy đủ một hoặc một số yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị hoặc điều kiện phục vụ hoạt động. Trong số các thiết chế cần tiếp tục hoàn thiện, có 06 thiết chế cần được ưu tiên đầu tư, sửa chữa, nâng cấp theo mức độ xuống cấp, nhu cầu sử dụng và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.

Nhìn chung, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đã góp phần tạo địa điểm sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, hội họp và tuyên truyền tại cơ sở.

Đối với nhà văn hóa - khu thể thao các ấp, UBND xã tiếp tục rà soát về diện tích, quy mô, cơ sở vật chất, trang thiết bị, sân bãi và mức độ khai thác, sử dụng để có phương án đầu tư, sửa chữa phù hợp.

b) Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị

Cơ sở vật chất tại các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng và tổ chức một số hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

Các hạng mục chủ yếu gồm hội trường, phòng làm việc, khu vực sinh hoạt cộng đồng, sân thể thao, hệ thống điện, nước, âm thanh, bàn ghế và các trang thiết bị phục vụ hoạt động.

Tuy nhiên, một số công trình được đầu tư từ trước, qua thời gian sử dụng đã có dấu hiệu xuống cấp; một số trang thiết bị chưa đồng bộ, thiếu thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể thao.

Số thiết bị âm thanh: không.

Số bộ bàn ghế: 450 bộ.

Dụng cụ thể thao: 05 bộ (*hiện nay đã xuống cấp cần nâng cấp sửa chữa*).

c) Công tác rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa

UBND xã thường xuyên rà soát hiện trạng các thiết chế văn hóa, thể thao để xác định những công trình, hạng mục cần sửa chữa, nâng cấp và những thiết chế cần đầu tư mới.

Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách và nhu cầu thực tế, UBND xã xây dựng danh mục ưu tiên đầu tư, sửa chữa theo từng giai đoạn; trong đó ưu tiên các công trình xuống cấp, có tần suất sử dụng cao và phục vụ đông đảo Nhân dân.

Trong kỳ báo cáo:

- Công trình được sửa chữa, nâng cấp: 20 công trình.
- Tổng kinh phí: 135.000.000 đồng.
- Các công trình trên chủ yếu là các công chào văn hóa.

d) Nguồn vốn đầu tư

Nguồn vốn đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các công trình, thiết chế văn hóa, thể thao được thực hiện từ ngân sách nhà nước và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định.

Tổng kinh phí đầu tư, sửa chữa, nâng cấp trong kỳ là 135.000.000 đồng, trong đó: Ngân sách xã: 70.000.000 đồng; Nguồn xã hội hóa: 65.000.000 đồng.

Việc quản lý, sử dụng nguồn vốn được thực hiện theo quy định về quản lý ngân sách, đầu tư, tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công và bố trí nguồn nhân lực

a) Quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công

UBND xã thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí và tài sản tại các thiết chế văn hóa, thể thao theo quy định; thực hiện kiểm kê, theo dõi, bảo quản tài sản, trang thiết bị được giao quản lý.

Các tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động được phân công quản lý, sử dụng đúng mục đích, hạn chế tình trạng thất thoát, hư hỏng hoặc sử dụng không hiệu quả.

Đối với các thiết chế được hình thành từ các đơn vị hành chính trước khi sắp xếp, UBND xã tiếp tục rà soát hồ sơ, hiện trạng, tài sản và trách nhiệm quản lý nhằm từng bước thống nhất phương thức quản lý, sử dụng trên địa bàn.

b) Bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa

UBND xã quan tâm công tác bảo trì, bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị; chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa khi phát sinh hư hỏng nhằm bảo đảm an toàn và duy trì hoạt động.

Tuy nhiên, do nguồn kinh phí còn hạn chế nên việc bảo trì, sửa chữa định kỳ tại một số thiết chế chưa được thực hiện thường xuyên; một số hạng mục cần nguồn vốn tương đối lớn để nâng cấp, cải tạo.

Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục rà soát, xác định các hạng mục cần bảo trì, sửa chữa định kỳ, ưu tiên các công trình có nguy cơ mất an toàn và các thiết chế có tần suất sử dụng cao.

c) Bố trí, quản lý nguồn nhân lực

Công tác quản lý và tổ chức hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao được giao cho bộ phận chuyên môn và lực lượng trực tiếp phụ trách theo chức năng, nhiệm vụ.

Tổng số công chức, viên chức, người lao động và lực lượng tham gia quản lý, phục vụ hoạt động: 12 người.

Trong đó:

Công chức: 01 người.

Viên chức: 01 người.

Người hoạt động không chuyên trách: 10 người.

Nhìn chung, đội ngũ tham gia hoạt động có tinh thần trách nhiệm; tuy nhiên nhân lực chuyên môn dành riêng cho hoạt động văn hóa, thể thao còn hạn chế, nhất là tại các ấp.

Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ được quan tâm thực hiện. Trong kỳ, số lượt cán bộ, công chức, viên chức và người phụ trách được tham gia tập huấn: 02 lượt.

d) Công tác phối hợp

UBND xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, trường học, các ấp, các câu lạc bộ và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

Sự phối hợp góp phần khai thác tốt hơn cơ sở vật chất hiện có, thu hút Nhân dân tham gia và nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế.

4. Hiệu quả hoạt động, mức độ khai thác và sử dụng

a) Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao

- Trong kỳ báo cáo, các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn được sử dụng để tổ chức nhiều hoạt động phục vụ Nhân dân như:

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhân các ngày lễ, kỷ niệm.

Tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng.

Tổ chức các giải thể thao, giao lưu thể dục, thể thao.

Duy trì hoạt động các câu lạc bộ.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, sinh hoạt cộng đồng cho trẻ em và Nhân dân.

Trong kỳ đã tổ chức 04 hoạt động văn hóa, văn nghệ; 06 hoạt động thể dục, thể thao; thu hút 2.150 lượt người tham gia.

- Đặc biệt, xã đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục, thể thao cụm 9 lần thứ I năm 2026 trên địa bàn xã Năm Căn, góp phần tạo khí thế thi đua, rèn luyện sức khỏe và thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao quần chúng.

- Tổng kinh phí thực hiện các hoạt động là 262.440.000 đồng, trong đó:

+ Ngân sách xã: 199.440.000 đồng;

+ Nguồn xã hội hóa: 63.000.000 đồng.

b) Các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao

Hiện trên địa bàn có khoảng 27 câu lạc bộ, trong đó: có 03 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ và có 24 câu lạc bộ thể dục, thể thao đang hoạt động.

Các câu lạc bộ chủ yếu tập trung vào các môn thể thao quần chúng như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, thể dục dưỡng sinh và các hoạt động đờn ca tài tử.

Các mô hình hoạt động cơ bản phù hợp với nhu cầu, sở thích của người dân, góp phần duy trì phong trào văn hóa, thể thao tại cơ sở.

c) Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất

Các thiết chế văn hóa, thể thao từng bước phát huy công năng, phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của Nhân dân.

Việc khai thác cơ sở vật chất được thực hiện theo hướng ưu tiên phục vụ nhiệm vụ chính trị, hoạt động cộng đồng và nhu cầu chính đáng của Nhân dân; hạn chế tình trạng bỏ trống, sử dụng không đúng mục đích.

Tuy nhiên, hiệu suất khai thác giữa các thiết chế chưa đồng đều; một số địa điểm có tần suất hoạt động thấp do thiếu kinh phí, trang thiết bị và nhân lực tổ chức.

d) Khai thác phục vụ cộng đồng, tổ chức dịch vụ, liên kết

Một số thiết chế được sử dụng để tổ chức hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, giao lưu thể thao, văn nghệ và các hoạt động tập trung đông người.

Việc sử dụng các thiết chế được ưu tiên phục vụ nhiệm vụ chính trị, sinh hoạt cộng đồng và nhu cầu chính đáng của Nhân dân; trường hợp tổ chức các hoạt động có sử dụng sân bãi, mặt bằng, hội trường phải bảo đảm đúng công năng, giữ gìn tài sản, vệ sinh môi trường và không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của thiết chế.

Trong thời gian qua, các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn chủ yếu được sử dụng để phục vụ sinh hoạt cộng đồng; có 04 trường hợp Nhân dân sử dụng mặt bằng, sân bãi để tổ chức tiệc cưới, sinh nhật. Việc sử dụng được thực hiện theo điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm giữ gìn cơ sở vật chất và vệ sinh môi trường.

đ) Mức độ đáp ứng nhu cầu của Nhân dân

Nhìn chung, các thiết chế văn hóa, thể thao đã đáp ứng một phần nhu cầu hưởng thụ văn hóa, vui chơi, giải trí và luyện tập thể dục, thể thao của Nhân dân.

Hoạt động của các thiết chế góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, tăng cường đoàn kết cộng đồng, nâng cao sức khỏe Nhân dân và thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao quần chúng.

Đối với trẻ em, các thiết chế và điểm sinh hoạt cộng đồng từng bước tạo môi trường để trẻ em vui chơi, giao lưu và tham gia các hoạt động phù hợp.

e) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, truyền thông

UBND xã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, thông tin về các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; sử dụng các nền tảng thông tin phù hợp để thông báo lịch hoạt động, tuyên truyền và vận động Nhân dân tham gia.

Việc ứng dụng công nghệ số góp phần nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, quảng bá hoạt động văn hóa, thể thao và tăng cường sự tương tác giữa chính quyền với Nhân dân.

Tuy nhiên, trang thiết bị công nghệ, đường truyền và nhân lực phục vụ chuyển đổi số tại một số thiết chế còn hạn chế.

g) Công tác xã hội hóa

UBND xã quan tâm vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các mạnh thường quân tham gia hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

Tổng nguồn lực xã hội hóa được huy động trong kỳ: 128.000.000 đồng.

Nguồn lực xã hội hóa đã góp phần giảm áp lực ngân sách, bổ sung trang thiết bị và tạo điều kiện duy trì phong trào văn hóa, thể thao tại địa phương.

Nguồn xã hội hóa được huy động dưới nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế, góp phần phát huy trách nhiệm của cộng đồng trong xây dựng đời sống văn hóa, thể thao ở cơ sở.

III. KHÓ KHĂN, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

a) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị

Một số thiết chế văn hóa, thể thao được đầu tư từ nhiều giai đoạn khác nhau nên chất lượng, quy mô và mức độ đáp ứng tiêu chuẩn chưa đồng đều.

Một số trung tâm văn hóa, thể thao xã, nhà văn hóa - khu thể thao ấp còn thiếu phòng chức năng, sân bãi và trang thiết bị; một số công trình có dấu hiệu xuống cấp cần được sửa chữa, nâng cấp.

b) Về kinh phí

Nguồn ngân sách dành cho đầu tư, sửa chữa, bảo trì và tổ chức hoạt động còn hạn chế trong khi nhu cầu thực tế lớn.

Việc huy động nguồn lực xã hội hóa ở địa bàn nông thôn còn gặp khó khăn do điều kiện kinh tế của người dân và doanh nghiệp chưa đồng đều.

c) Về nhân lực

Đội ngũ trực tiếp quản lý, vận hành và tổ chức hoạt động tại các thiết chế còn thiếu; lực lượng chuyên môn về văn hóa, thể thao chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu.

Việc tổ chức hoạt động tại các ấp phần lớn dựa vào lực lượng kiêm nhiệm, cộng tác viên và sự tham gia tự nguyện của Nhân dân.

d) Khó khăn sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, khối lượng công việc quản lý tăng, địa bàn rộng hơn, hệ thống thiết chế được hình thành từ các đơn vị hành chính cũ cần tiếp tục rà soát, thống nhất phương thức quản lý và khai thác.

Một số cơ chế về đầu tư, quản lý, sử dụng tài sản công, bố trí nhân lực và kinh phí hoạt động cần tiếp tục được hướng dẫn cụ thể để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân chủ quan

Công tác rà soát, đánh giá nhu cầu đầu tư ở một số thời điểm chưa được thực hiện đồng bộ; việc xây dựng kế hoạch khai thác lâu dài đối với từng thiết chế còn hạn chế.

Nguồn nhân lực chuyên môn và kinh nghiệm quản lý, vận hành thiết chế chưa đồng đều.

Công tác xã hội hóa tuy được quan tâm nhưng chưa huy động được nhiều nguồn lực ổn định, lâu dài.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, việc thống nhất hồ sơ, hiện trạng, phương thức quản lý và khai thác các thiết chế hình thành từ các đơn vị hành chính trước đây cần thêm thời gian và nguồn lực.

b) Nguyên nhân khách quan

Nguồn lực ngân sách còn hạn chế; chi phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị ngày càng cao.

Địa bàn chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, sạt lở, ảnh hưởng đến tuổi thọ và chất lượng công trình.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, yêu cầu quản lý hệ thống thiết chế trên địa bàn rộng hơn, trong khi nguồn lực đầu tư và nhân lực chưa được bố trí tương xứng.

3. Giải pháp giai đoạn 2025 - 2030

3.1. Tiếp tục rà soát, đánh giá toàn bộ hệ thống thiết chế

Tiếp tục rà soát, thống kê, phân loại toàn bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn; đánh giá cụ thể hiện trạng từng công trình, thiết bị, diện tích, mức độ đáp ứng nhu cầu và tần suất khai thác, sử dụng.

Từng bước hoàn thiện hồ sơ quản lý đối với từng thiết chế, nhất là các thiết chế được tiếp nhận sau sắp xếp đơn vị hành chính.

3.2. Xây dựng danh mục ưu tiên đầu tư

Xây dựng danh mục ưu tiên đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các thiết chế xuống cấp, thiếu diện tích, thiếu trang thiết bị hoặc có nhu cầu sử dụng cao; ưu tiên các công trình phục vụ đông đảo Nhân dân và có khả năng khai thác thường xuyên.

Việc đầu tư thực hiện theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với quy hoạch, nhu cầu thực tế và khả năng cân đối nguồn lực.

3.3. Nâng cao hiệu quả khai thác

Tăng tần suất sử dụng các thiết chế hiện có; đa dạng hóa nội dung sinh hoạt, gắn hoạt động văn hóa, thể thao với nhu cầu thực tế của từng nhóm dân cư.

Hạn chế tình trạng thiết chế được đầu tư nhưng khai thác thấp; tăng cường sử dụng các công trình vào các hoạt động cộng đồng, câu lạc bộ, vui chơi, giải trí, rèn luyện thể chất và tuyên truyền.

3.4. Duy trì và phát triển các câu lạc bộ

Duy trì và phát triển các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; khuyến khích các mô hình tự quản, tự tổ chức hoạt động trong cộng đồng.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, thi đấu, biểu diễn, qua đó tạo động lực để người dân tham gia thường xuyên.

3.5. Tăng cường xã hội hóa

Đẩy mạnh xã hội hóa; vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao.

Khuyến khích các hình thức xã hội hóa phù hợp, công khai, minh bạch, đúng quy định và phát huy trách nhiệm của cộng đồng.

3.6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tăng cường đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người phụ trách và cộng tác viên văn hóa, thể thao.

Quan tâm bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động, quản lý cơ sở vật chất, quản lý tài sản và huy động nguồn lực xã hội hóa.

3.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý thiết chế, cập nhật thông tin cơ sở vật chất, tuyên truyền và tổ chức hoạt động.

Từng bước xây dựng phương thức thông tin về lịch hoạt động, các câu lạc bộ, sân bãi và các hoạt động văn hóa, thể thao để người dân dễ tiếp cận và tham gia.

3.8. Tăng cường quản lý tài sản công

Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo quản, bảo trì tài sản công; kiểm kê, theo dõi và sử dụng tài sản đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

Đối với việc sử dụng sân bãi, hội trường, mặt bằng tại các thiết chế, thực hiện theo đúng công năng, nội quy, quy chế quản lý và các quy định có liên quan; bảo đảm tài sản được bảo vệ, sử dụng hiệu quả và không ảnh hưởng đến nhiệm vụ phục vụ cộng đồng.

3.9. Tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả

Tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của từng thiết chế; kịp thời điều chỉnh phương thức quản lý, khai thác phù hợp với điều kiện thực tế.

Định kỳ đánh giá theo các tiêu chí: mức độ sử dụng, số lượng hoạt động, số lượt người tham gia, tình trạng cơ sở vật chất, nhu cầu đầu tư và khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa.

4. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với HĐND và UBND tỉnh

Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã, nhất là những công trình xuống cấp, thiếu cơ sở vật chất và trang thiết bị.

Quan tâm hỗ trợ đầu tư đồng bộ thiết chế văn hóa, thể thao tại các địa bàn sau sắp xếp đơn vị hành chính, bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, điều kiện địa bàn và nhu cầu thực tế của Nhân dân.

Xem xét hỗ trợ nguồn lực để xã từng bước bổ sung các trang thiết bị thiết yếu như thiết bị âm thanh, dụng cụ thể thao, thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ và các hạng mục thiết yếu khác.

Quan tâm lồng ghép, ưu tiên nguồn lực từ các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển văn hóa, thể thao và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở để hỗ trợ địa phương.

2. Đối với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh

Tiếp tục hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn, định mức, quy trình quản lý, khai thác và sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Hướng dẫn địa phương trong việc rà soát, phân loại, quản lý và khai thác các thiết chế được hình thành từ các đơn vị hành chính trước khi sắp xếp.

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, vận hành, khai thác thiết chế văn hóa, thể thao cho đội ngũ cán bộ cơ sở.

Hỗ trợ xã trong việc xây dựng các mô hình hoạt động văn hóa, thể thao hiệu quả, phù hợp với đặc điểm địa phương, nhất là các mô hình có khả năng huy động sự tham gia thường xuyên của Nhân dân và nguồn lực xã hội hóa.

3. Đề xuất về nguồn lực đầu tư

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét hỗ trợ xã Năm Căn đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các thiết chế đang xuống cấp và các công trình có nhu cầu cấp thiết; ưu tiên các thiết chế có tần suất sử dụng cao, phục vụ đông đảo Nhân dân và có khả năng phát huy hiệu quả sau đầu tư.

Đề nghị việc hỗ trợ đầu tư được thực hiện theo hướng đồng bộ giữa cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức hoạt động, bảo đảm công trình sau khi đầu tư được

khai thác thường xuyên, hiệu quả, tránh tình trạng đầu tư nhưng thiếu kinh phí vận hành hoặc thiếu trang thiết bị phục vụ hoạt động.

Trên đây là Báo cáo việc đầu tư, khai thác, phát huy các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã Năm Căn, thời gian từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/7/2026. Ủy ban nhân dân xã Năm Căn báo cáo Đoàn Giám sát Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban VHXXH HĐND tỉnh (b/c);
- Sở VH-TT-DL (b/c);
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành có liên quan;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Minh Quang